

Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, pH N, thị xã N, tỉnh K

- *Bị đơn*: Ông **Tổng Văn Ph**, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, pH N, thị xã N, tỉnh K

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị H và ông Tổng Văn Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H và ông Tổng Văn Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị H và ông Tổng Văn Ph có 03 con chung là Tổng Thị Phương N, sinh ngày 15/02/1999 và Tổng Trường Đ, sinh ngày 06/7/2001 (đã trưởng thành, khỏe mạnh); Tổng Hưng P, sinh ngày 17/3/2015.

Giao con chung Tổng Hưng P cho bà Huỳnh Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà H không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông P được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà H và ông P có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Huỳnh Thị H và ông Tống Văn Ph tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị H và ông Tống Văn Ph mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà H tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho ông P. Tổng cộng, bà H phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004365 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND p. N,
- (GKH số: 110/2002);
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy